TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **160**/2023/HS-ST
Ngày 26 - 9- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Khoái

***- Thư ký phiên tòa*:**

+ *Tại điểm cầu trung tâm*: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần*: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 186/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa (T30) Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Bảo Thanh P; sinh năm: 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 27/19 đường X, Phường X1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc B và bà Tống Thị Kim T; có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/3/2005, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào diện giáo dục tại địa phương theo Nghị định 163/NĐ-CP, về hành vi "Cố ý gây thương tích". Qua xác minh không còn lưu giữ hồ sơ.

- Ngày 29/12/2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số: 1854/2005/HSST). Ngày 27/4/2007, chấp hành xong bản án.

- Ngày 10/6/2010, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số: 79/2010/HSST). Ngày 12/02/2013, chấp hành xong bản án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay. (có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 13/6/2023, Công an Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà có 02 người là Trần Tuyết A và Trần Bảo Thanh P. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ bên trong quần của P đang mặc (quần không có túi) có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (P khai nhận đó là ma túy tổng hợp "hàng khay" của P dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của P 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0937733737. Sau đó, Công an Phường 9, Quận 8 tiến hành dẫn giải P và đưa toàn bộ vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời Tuyết A về trụ sở để làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 phối hợp Công an Phường 9, Quận 8 thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Bảo Thanh P tại nhà số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8. Qua khám xét, Công an không phát hiện, thu giữ gì.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy xác định P và Tuyết A dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 6363/KL-KTHS ngày 21/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Bảo Thanh P và hình dấu Công an Phường 9, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6623 gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Bảo Thanh P khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/6/2023, P đang ở một mình tại nhà số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8 thì có một người em ngoài xã hội tên T1 (không rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) đến trước nhà của P và cho P 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp "hàng khay" để sử dụng. Sau đó, P cất giấu vào trong quần của P và để sử dụng cho bản thân khi có nhu cầu nhưng P chưa sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 13/6/2023, Trần Tuyết A (bạn của P) đến nhà P tại số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8 để chơi và giải quyết chuyện gia đình của P, đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Công an Phường 9, Quận 8 đến kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang như trên.

Trần Tuyết A khai nhận không biết việc Trần Bảo Thanh P tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 6363(1322)/23, chữ ký ghi tên Trần Bảo Thanh P, hình dấu Công an Phường 9, Quận 8; chữ ký ghi tên giám định viên Lê Thị Hằng, Cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0937733737 của Trần Bảo Thanh P không dùng vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKSQ8 ngày 11/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Bảo Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Bảo Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 13/6/2023, tại nhà số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Bảo Thanh P có hành vi cất giữ trái phép 3,6623 gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Bảo Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét thấy, năm 2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án tù về tội "Cướp giật tài sản". Năm 2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh kết án tù về tội "Cố ý gây thương tích". Mặc dù không coi là án tích nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Trần Bảo Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 6363(1322)/23 chứa ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0937733737 của Trần Bảo Thanh P không dùng vào việc phạm tội, là tài sản của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với Trần Tuyết A, không liên quan đến việc P tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, qua xét nghiệm Tuyết Anh dương tính với ma túy nên Công an Phường 9, Quận 8 đã ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

[11] Đối với chị Nguyễn Thị Tuyết P1 (vợ của Trần Bảo Thanh P) là chủ sở hữu nhà số 28 đường Y, Phường Y1, Quận 8. Qua điều tra xác định chị P1 không biết việc chồng mình tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Bảo Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 6363(1322)/23, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Bảo Thanh P, Nguyễn Huy Long, hình dấu Công an Phường 9, Quận 8 và chữ ký giám định viên Lê Thị Hằng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone, gắn sim số 0937733737, màu xanh (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2023).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Bảo Thanh P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc